TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - ĐỒNG THÁP** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2026/DS-ST
Ngày: 08-4-2026.
"V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự - tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - ĐỒNG THÁP

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Quang Trí.
2. Ông Trần Công Bằng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phan Thị Kim Loan - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Tháp.

Ngày 08/4/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 226/2026/TLST-DS ngày 12/01/2026, về việc *"Tranh chấp về hợp đồng dân sự - tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2026/QĐXXST-DS ngày 03/3/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 116/2026/QĐST-DS ngày 23/3/2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ: Tổng Giám Đốc. Cùng địa chỉ: Số XX - XXX, đường Nam Kỳ Khởi N, phường Xuân H, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Đức Thạch D: Ông Ngô Thanh T - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Đồng Tháp (văn bản ủy quyền số 1184/2025/QĐ-PC, ngày 15/04/2025).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Thanh T: Bà Võ Ngọc T - Chức vụ: Chuyên viên thu hồi nợ muộn, phòng xử lý nợ (văn bản ủy quyền số 89/GUQ-CNĐT ngày 06/4/2026). Cùng địa chỉ: Số XX, đường Nguyễn H, phường Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Bà Huỳnh Thị P, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Số XXX, đường Ngô Q, Tổ X, khóm Mỹ H, Phường X, thành phố Cao L (nay là khóm khóm Mỹ H, phường Cao L), tỉnh Đồng Tháp.

(Bà Ngọc T có mặt tại phiên tòa; bà P vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bà Võ Ngọc T đại diện Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín trình bày*:**

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Đồng Tháp (sau đây gọi tắt là Sacombank) cấp tín dụng cá nhân cho bà Huỳnh Thị P theo giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ cá nhân số 2928638 ngày 28/9/2023. Thông tin cụ thể như sau: Hạn mức cấp tín dụng là 50.000.000 đồng; Lãi suất vay 33,2%/12 tháng. Tính tính đến ngày 03/11/2025, bà P còn nợ Ngân hàng tổng cộng là 67.560.149 đồng, trong đó Nợ gốc 55.007.609 đồng, lãi quá hạn 12.552.540 đồng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà P nhiều lần vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Sacombank đã chuyển toàn bộ khoản cấp tín dụng thành nợ quá hạn.

Mặc dù Sacombank thường xuyên đôn đốc, làm việc trực tiếp để yêu cầu bà Huỳnh Thị P có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Sacombank cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để bà Huỳnh Thị P chủ động trả nợ. Tuy nhiên, bà Huỳnh Thị P vẫn chưa thanh toán khoản nợ quá hạn để trả nợ cho Sacombank theo quy đinh tai Hợp đồng tín dụng, vi pham các điều khoản đã quy định tại giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ cá nhân số 2928638 ngày 28/9/2023.

Nhận thấy quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm nên Sacombank khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau đây:

Buộc bà Huỳnh Thị P có trách nhiệm trả cho Sacombank số tiền tính đến ngày 03/11/2025, tổng cộng là 67.560.149 đồng, trong đó Nợ gốc 55.007.609 đồng, lãi quá hạn 12.552.540 đồng và lãi phát sinh kể từ ngày 04/11/2025 cho đến khi trả dứt nợ theo mức lãi suất quy định tại phiếu đăng ký kiêm hợp đồng sử dụng dịch vụ và các Phụ lục hợp đồng tín dụng.

Đối với bà Huỳnh Thị P, Tòa án đã triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Huỳnh Thị P nhưng bà Huỳnh Thị P vắng mặt không có lý do, đồng thời cũng không có văn bản trình bày ý kiến về nội dung vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương tín và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hợp đồng dân sự - tín dụng. Bị đơn bà Huỳnh Thị P có địa chỉ tại phường Cao L, tỉnh Đồng Tháp nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Tháp theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15, ngày 27/6/2025

của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 6 của Nghị quyết số 01//2025/NQ-HĐTP, ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Bà Huỳnh Thị P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà P theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của Sacombank yêu cầu bà Huỳnh Thị P trả nợ cho Sacombank tiền vốn và lãi theo hợp đồng.

Tại phiên tòa, Sacombnak yêu cầu bà P trả cho Ngân hàng số tiền vay đến ngày 08/4/2026 là 79.428.005 đồng, trong đó nợ gốc là 55.007.609 đồng, nợ lãi đến ngày 08/4/2026 là 24.420.396 đồng và yêu cầu tiếp tục trả tiền lãi phát sinh đối với số tiền nợ còn lại theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng đã ký kết kể từ ngày 09/4/2026 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Hội đồng xét xử căn cứ hợp đồng số 2928638 ngày 28/9/2023, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Đồng Tháp phát hành và sử dụng thẻ cá nhân đối với chủ thẻ là bà Huỳnh Thị P thể hiện số tiền vay trong hợp đồng là 50.000.000 đồng, lãi suất vay 33,2%/12 tháng, không quy định thời hạn vay, mục đích vay tiêu dùng, phương thức tính lãi và vốn hàng tháng. Từ ngày vay đến nay, bà P có trả nợ cho Ngân hàng như hợp đồng nhưng đến ngày 22/01/2025 thì ngưng trả nợ, vi phạm sau 03 tháng dồn gốc và lãi và ký kết phụ lục hợp đồng. Như vậy, bà P đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi đến hạn như đã thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ Tín dụng kiêm giấy nhận nợ mà hai bên đã ký kết như đã nêu trên, cụ thể, bà P đã vi phạm phương thức, thời hạn trả nợ theo thỏa thuận khi không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi đến hạn thanh toán, mặc dù Sacombank đã nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở việc trả nợ nhưng bà P vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Sacombank. Tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm ngày 08/4/2026 bà P còn nợ Sacombank là 79.428.005 đồng, trong đó nợ gốc là 55.007609 đồng, nợ lãi đến ngày 08/4/2026 là 24.420.396 đồng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ, phù hợp với các hợp đồng, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín nên bà P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương tín được nhận lại tiền tạm ứng án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự; các Điều 278, 280, 357, 463, 465, 466 của Bộ luật Dân sự; Điều 91, 95 Luật tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15, ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 6 của Nghị quyết số 01//2025/NQ-HĐTP, ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín.

Buộc bà Huỳnh Thị P có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín số tiền vốn gốc và lãi đến ngày 08/4/2026 là 79.428.005 đồng, trong đó nợ gốc là 55.007609 đồng, nợ lãi đến ngày 08/4/2026 là 24.420.396 đồng.

Bà Huỳnh Thị P có nghĩa vụ tiếp tục chịu lãi phát sinh đối với số tiền nợ còn lại theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng đã ký kết với Sacombank kể từ ngày 09/4/2026 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Án phí: Bà Huỳnh Thị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.971.000 đồng.

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín được nhận lại tiền tạm ứng án phí dân sự là 1.689.000 đồng theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000053 ngày 05/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 - Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND KV6, tỉnh ĐT;
- Phòng THADS KV6, tỉnh ĐT;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Cẩm Trinh